TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-DS	*Tân An, ngày 24 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 24 tháng 5 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967;

Địa chỉ cư trú tại: Số I Đường N, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị D, sinh năm 1964;

Địa chỉ cư trú tại: Số A ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

- Về số nợ: Nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ và bị đơn Võ Thị D thống nhất xác định bà D còn nợ ông Đ số tiền 49.500.000 đồng theo Biên nhận đề ngày 01/9/2023, ngày 04/9/2023 và ngày 10/9/2023.

- Về phương thức trả nợ: Nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ và bị đơn bà Võ Thị D thống nhất thỏa thuận bà D có nghĩa vụ trả số nợ nêu trên cho ông Đ theo cách thức bà D được trả dần số nợ cho ông Đ mỗi tháng là 1.500.000 đồng, trả vào ngày 01 hàng tháng; bắt đầu trả từ ngày 01/7/2024 cho đến khi trả hết số nợ còn thiếu. Nếu bà D vi phạm 01 (một) kỳ trả nợ bất kỳ thì ông Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số nợ mà bà D còn thiếu của ông Đ vào ngày tiếp theo của kỳ trả nợ chưa trả.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu ½ án phí sơ thẩm (đã giảm ½ do hòa giải thành), cụ thể:

- Bị đơn bà Võ Thị D phải chịu 309.375 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ phải chịu 309.375 sung ngân sách Nhà nước, khấu trừ số tiền 1.237.500 đồng tạm ứng án phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001653 ngày 09/5/2024, hoàn trả cho ông Đ số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 928.125 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (02);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn